

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/DS-PT

Ngày 30-8-2021

V/v Tranh chấp liên quan đến yêu
cầu tuyên bố văn bản công chứng vô
hiệu; giải quyết hậu quả của hợp
đồng vô hiệu, yêu cầu hủy giấy
chứng nhận quyền sử dụng đất

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Sơn;

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoa;

Ông Cao Đức Chiến;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Đăng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Bà Nông Thị Nga,
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử
phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 15/2021/TLPT-DS ngày 22 tháng 6 năm
2021 về việc Tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu, giải quyết hậu quả hợp đồng
vô hiệu, yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 06/2021/DS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2021 của
Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn bị kháng cáo. Theo Quyết
định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 22/2021/QĐ-PT ngày 15 tháng 7 năm
2021; quyết định hoãn phiên tòa số: 49/2021/QĐ-PT ngày 29/7/2021; thông báo
mở lại phiên tòa số: 15/TB-TA ngày 11/8/2021; quyết định hoãn phiên tòa số:
65/2021/QĐ-PT ngày 23/8/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Tiến Đ, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 41, đường T,
phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Ngô Bích H -
Luật sư thuộc Công ty luật TNHH K - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

- Bị đơn:

+ Chị Hoàng Hồng H, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 28/489, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

+ Phòng công chứng số 1; địa chỉ: Phố D, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; người đại diện là bà Ngô Ngọc H; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn. Đại diện theo ủy quyền bà Trần Thị Hồng C - Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố L (theo Giấy ủy quyền ngày 22/7/2021); vắng mặt.

2. Ngân hàng TMCP B. Người đại diện theo ủy quyền: ông Chu Hưng T, giám đốc chi nhánh; vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị Hải Y – Trưởng phòng kinh doanh, bà Đào Thị L – Cán bộ tín dụng người phụ trách khoản vay được ông Chu Hưng T – Giám đốc Ngân hàng TMCP B ủy quyền lại (theo Giấy ủy quyền ngày 21/8/2021); có mặt.

3. Bà Lương Thị Thanh H3 – Công chứng viên, nơi công tác: Phòng công chứng số 1, phố D, phường C, thành phố L; vắng mặt.

- *Người kháng cáo:* Chị Hoàng Hồng H là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm và tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Theo đơn khởi kiện và lời khai nguyên đơn ông Vũ Tiến Đ trình bày: Ngày 06/7/2020, Tòa án nhân dân thành phố L đã ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 106/2020/QĐST-HNGĐ, trong đó có nội dung: 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh và chị Hoàng Hồng H; 2. Về con chung: Giao 02 con chung là Vũ Đức H và Vũ Trà M cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con; 3. Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; 4. Về nợ chung: Chị H có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ tại Ngân hàng Bắc Á số tiền là 1.000.000.000 đồng và lãi phát sinh. Sau khi ly hôn, anh chị vẫn cùng nhau sinh sống tại căn nhà số 28/489, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhà đất mang tên Vũ Tiến Đ và Hoàng Hồng H.

Ngày 22/10/2020, chị H gọi điện cho anh bảo ra Phòng công chứng số 1 tỉnh Lạng Sơn để ký văn bản công chứng để chị H làm thủ tục đáo hạn Ngân hàng, đồng thời trước đó, có cán bộ ngân hàng thông báo cho anh nói sắp đến hạn đáo hạn, anh chị thỏa thuận với nhau về việc đáo hạn Ngân hàng. Khoảng 1 tháng sau thì chị H gọi cho anh đi đáo hạn Ngân hàng, do anh không biết thủ tục đáo hạn nợ

ngân hàng nên anh không ý kiến gì về việc đáo hạn ngân hàng tại Phòng công chứng. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 22/10/2020, anh có mặt tại Phòng công chứng, thì công chứng viên Lương Thị Thanh H3 đưa cho chị H 01 văn bản và chị H đưa lại cho anh văn bản đó. Do anh nghĩ hiện nay chị H đang nợ tiền Ngân hàng nên gọi anh đến đây để ký giấy tờ đáo hạn Ngân hàng, anh không biết văn bản anh ký hôm đó là văn bản thỏa thuận phân chia tài sản; trước khi anh ký, chị H không nói cho anh về nội dung văn bản, công chứng viên cũng không đọc nội dung hay giải thích gì cho anh mà chỉ bảo anh ký vào văn bản đó, công chứng viên có nói chuyện với anh nhưng nội dung gì anh không nhớ, khi ký xong công chứng viên cũng không đưa cho anh văn bản nào để lưu, anh có chụp ảnh lại văn bản đem về; nhưng ngày hôm đó, anh bị ốm, sốt, người khó chịu nên đầu óc anh không được minh mẫn, sau khoảng 3 – 4 ngày anh hết ốm, anh mở điện thoại ra xem lại mới biết đó là văn bản phân chia tài sản chung của vợ chồng, anh đến Phòng công chứng hỏi thì được trả lời là văn bản công chứng đã được ký, không hủy được nữa và hướng dẫn anh sang Tòa án giải quyết hoặc về thỏa thuận với chị H, anh được biết Sổ đỏ nhà đất đã được sang tên riêng cho chị H, anh có gọi ngay cho chị H hỏi vì sao bảo anh đi đáo hạn Ngân hàng mà lại như vậy, chị H nói thủ tục Ngân hàng bảo phải làm như vậy. Trước khi ly hôn, anh và chị H không có thỏa thuận về việc phân chia tài sản chung, vợ chồng đều nhất trí để cho các con. Vì vậy, anh yêu cầu: Tòa án tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu đối với văn bản số No2111 quyền 03TP/CC-SCC/HĐGD ngày 22 tháng 10 năm 2020 tại Phòng công chứng số 1 tỉnh Lạng Sơn và hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CX 616912, sổ vào sổ cấp CS-06546, ngày 23/10/2020 mang tên chị Hoàng Hồng H, anh yêu cầu trả lại tình trạng tài sản như ban đầu là tài sản chung mang tên Vũ Tiến Đ và Hoàng Hồng H.

Bị đơn chị Hoàng Hồng H trình bày: Về thời gian, nội dung của quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự giữa chị và anh Đ đã được anh Đ trình bày là đúng sự thật, chị không bổ sung gì thêm. Đối với khoản nợ Ngân hàng Bắc Á là 1.000.000.000 đồng, chị là người trực tiếp trả khoản nợ đó, khi đến hạn trả nợ, phía Ngân hàng cho biết theo qui định của pháp luật anh chị không còn là vợ chồng, nên tài sản nhà đất thế chấp với ngân hàng để đảm bảo cho khoản vay không thể mang tên hai anh chị, vì vậy phải ủy quyền cho chị là người được trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản chung thì mới thế chấp được với ngân hàng để đảm bảo cho khoản vay. Trước ngày đi ký văn bản công chứng, chị đã gọi cho anh Đ nói phải làm ủy quyền sang cho chị là người đứng tên sổ đỏ để chị làm việc với Ngân hàng, nếu anh đồng ý thì hôm đó anh sang văn phòng công chứng làm việc, nếu không Ngân hàng siết nợ, lấy nhà. Trước khi anh ly hôn, chị và anh Đ đã tự thỏa thuận bên ngoài về tài sản chung vợ chồng (nhà và đất tại: Số 28/489, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn) sẽ để cho hai con chung của anh chị, mặt khác sau khi ly hôn chị là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con nên chị là người giám hộ

cho các con (các con chưa đủ 18 tuổi). Đối với khoản tiền vay tại Ngân hàng, do chị và anh Đ đã ly hôn, nên để đảm bảo cho khoản vay trước đây tại Ngân hàng thì đất và nhà phải đứng tên chị. Đến thời hạn đáo hạn Ngân hàng (khoảng tháng 10 năm 2020 nhân viên Ngân hàng có báo cho chị chuẩn bị đáo hạn Ngân hàng), chị gọi điện, nhắn tin cho anh Đ ra Phòng công chứng số 1 tỉnh Lạng Sơn làm thủ tục trước 3 - 4 ngày. Khi anh Đ ra đó, Công chứng viên có đưa cho anh Đ 03 văn bản về sự tự thỏa thuận phân chia tài sản chung vợ chồng, anh Đ đã đọc và có chụp ảnh lại, trước khi anh Đ ký, chị còn nhắc anh Đ đọc kỹ đi, sau khi anh Đ đọc xong công chứng viên có giải thích về việc sau khi công chứng xong quyền sử dụng tài sản sẽ thuộc về chị H và hỏi còn có ý kiến gì về văn bản không, nếu anh chị đồng ý thì mời anh chị ký văn bản? anh Đ không ý kiến gì và đã được mời ký tên trên và điểm chỉ tay vào văn bản công chứng. Tại thời điểm đó, anh Đ rất tỉnh táo, anh Đ còn bảo với chị là vừa hợp xong. Đến ngày 22/10/2020, chị đã làm thủ tục sang tên nhà và đất trên sang tên chị. Sau 5 hôm, anh Đ nhắn tin cho chị: "anh đã làm tất cả những gì em muốn, em hãy giữ ngôi nhà cho thật tốt". Sau đó anh Đ lại có ý kiến thay đổi không đồng ý nữa, chị cũng đã giải thích cho anh Đ, anh Đ không nghe và làm đơn kiện để hủy các văn bản đó. Đối với sức khỏe của anh Đ, khi bị tai nạn chị là người trực tiếp đưa anh Đ đi viện tất cả kết quả của bệnh viện kết luận anh Đ chỉ bị gãy xương quai xanh, não không bị tổn thương; chị khẳng định anh Đ không bị mắc bệnh gì về trí nhớ, chỉ khi anh Đ uống rượu nhiều nên đôi khi mất kiểm soát hành vi. Nay anh Đ khởi kiện yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu, yêu cầu hủy sổ đỏ, yêu cầu trả lại tình trạng tài sản như ban đầu là tài sản chung của vợ chồng chị không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh Đ.

Bị đơn Phòng công chứng số 1 và chị Lương Thị Thanh H có ý kiến: Ngày 21/10/2020, anh Đ và chị H đã đến văn phòng công chứng và yêu cầu công chứng văn bản thỏa thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng sau khi ly hôn. Công chứng viên đã thụ lý hồ sơ, kiểm tra hồ sơ, sau đó giải thích nội dung văn bản, xác nhận anh Đ đã đọc và hiểu nội dung văn bản công chứng. Khi ký văn bản công chứng thì anh Đ hoàn toàn, khỏe mạnh, minh mẫn, có đầy đủ năng lực hành vi, không bị ép buộc do đó văn bản công chứng có hiệu lực pháp luật. Vì vậy, văn phòng công chứng không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn tuyên bố văn bản công vô hiệu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến: Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 616912 ngày 23/10/2020 cho chị H là đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Không chấp nhận yêu cầu đòi hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Hoàng Hồng H của anh Đ vì không có căn cứ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngân hàng thương mại cổ phần Bắc Á có ý kiến: Ngày 14/11/2019, anh Đ và chị H có vay ngân hàng 1.000.000.000

đồng. Ngày 13/10/2019, Ngân hàng thông báo cho anh chị về khoản vay đến hạn vào ngày 15/10/2020, Do phía khách hàng có nhu cầu vay tiếp nên mong muốn tạo điều kiện để mở hợp đồng tín dụng mới, tuy nhiên trong quyết định ly hôn không thể hiện rõ tài sản nhà đất thuộc về ai nên theo quy định của ngân hàng, phía bên ngân hàng không được phép tiếp nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên anh chị làm tài sản thế chấp. Ngân hàng đã thông báo cho 2 anh chị nếu muốn tiếp tục mở hợp đồng mới thì chỉ một người đứng tên trên giấy tờ nhà đất và ký vào hợp đồng vay mới, yêu cầu khách hàng tự thỏa thuận với nhau để thanh toán món vay đến hạn và chuẩn bị cho hợp đồng tín dụng mới nếu muốn vay tiếp. Ngày 20/10/2020, chị H đã nộp tiền tắt toán khoản nợ cũ và thông báo cho bên ngân hàng là anh chị đã thỏa thuận xong, anh Đ đồng ý chuyển tài sản nhà đất sang tên cho chị H tại văn phòng công chứng, chị H đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng nhà đất mang tên chị và mong muốn ngân hàng làm hồ sơ giải ngân cho chị. Ngày 26/10/2020, chị H tiếp tục ký hợp đồng tín dụng và thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 616912 do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 23/10/2020 cho chủ sở hữu là chị H. Nay anh Đ yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu, yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 616912 mang tên Hoàng Hồng H thì ngân hàng không có ý kiến. Nếu sau này phát sinh tranh chấp về hợp đồng tín dụng thì ngân hàng sẽ yêu cầu giải quyết bằng vụ án khác.

Bản án sơ thẩm số 06/2021/DS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố L quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Vũ Tiến Đ cụ thể: Tuyên bố văn bản thỏa thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng sau khi ly hôn ngày 22/10/2020 được công chứng số 2111, quyền số 03TP/CC-SCC/HDGD ngày 22/10/2020 tại Phòng công chứng số 1 tỉnh Lạng Sơn là vô hiệu. Tài sản chung là thửa đất số 276, tờ bản đồ số 21, diện tích là 99,5 m² và công trình trên đất tại số 28/489, đường B khối 4 phường V, thành phố L anh Vũ Tiến Đ và chị Hoàng Hồng H cùng có quyền quản lý, sử dụng, sở hữu. Anh Vũ Tiến Đ và chị Hoàng Hồng H được thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người quản lý, sử dụng đất, sở hữu nhà theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

2. Anh Vũ Tiến Đ và chị Hoàng Hồng H có quyền và nghĩa vụ đi kê khai chỉnh lý lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với tài sản là thửa đất số 276, tờ bản đồ số 21, diện tích là 99,5 m² và công trình trên đất tại 28/489, đường B, khối 4 phường V, thành phố L theo quy định của pháp luật.

3. Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí, để sung vào ngân sách nhà nước. Trả lại anh Đ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/2579 ngày 07/12/2020.

Ngày 10/5/2021, bị đơn chị Hoàng Hồng H có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết:

1. Công nhận biên bản thỏa thuận tài sản sau ly hôn ngày 22/10/2020 đã được công chứng tại phòng công chứng số 01 tỉnh Lạng Sơn.

2. Công nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Hoàng Hồng H, tài sản gồm nhà và đất tại khối 4, phường V, thành phố L là tài sản riêng của chị Hoàng Hồng H.

Ngày 07/7/2021 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP B có đơn yêu cầu độc lập đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm công nhận Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp tài sản được ký kết ngày 26/10/2020 giữa chị Hoàng Hồng H và Ngân hàng TMCP B vẫn có hiệu lực.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người kháng cáo bị đơn chị Hoàng Hồng H và nguyên đơn anh Vũ Tiên Đ đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP B đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận của hai anh chị, vì thỏa thuận đó không ảnh hưởng quyền và lợi ích của phía ngân hàng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng và giải quyết vụ án cụ thể như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng, xác định đầy đủ, đúng các nội dung quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án và các đương sự, quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung kháng cáo: Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án; xét thấy việc thỏa thuận đó là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người thứ ba ngay tình nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận đó của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án, người tham gia tố tụng vắng mặt nói trên đã cung cấp lời khai, văn bản nêu ý kiến. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên.

[2] Xét, ngày 10/5/2021, bị đơn chị Hoàng Hồng H có đơn kháng cáo, như vậy kháng cáo trong hạn luật định là kháng cáo hợp lệ. Nội dung kháng cáo, chị Hoàng Hồng H yêu cầu: 1.Công nhận biên bản thỏa thuận tài sản sau ly hôn ngày 22/10/2020 đã được công chứng tại Phòng công chứng số 01 tỉnh Lạng Sơn. 2.Công nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Hoàng Hồng H, tài sản gồm nhà và đất tại khối 4, phường V, thành phố L là tài sản riêng của chị Hoàng Hồng H. Ngày 07/7/2021 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP B có đơn yêu cầu độc lập đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm công nhận Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp tài sản được ký kết ngày 26/10/2020 giữa bà Hoàng Hồng H và Ngân hàng TMCP B vẫn có hiệu lực.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm anh Vũ Tiến Đ và chị Hoàng Hồng H đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án cụ thể:

[3.1] Anh Đ và chị H thỏa thuận giữ nguyên giá trị pháp lý của biên bản thỏa thuận tài sản sau ly hôn ngày 22/10/2020 đã được công chứng tại Phòng công chứng số 01 tỉnh Lạng Sơn và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Hoàng Hồng H, tài sản gồm nhà và đất tại khối 4, Vĩnh Trại, thành phố L là tài sản riêng của chị Hoàng Hồng H cho đến khi chị H thanh toán xong các khoản tiền theo Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp tài sản được ký kết ngày 26/10/2020 giữa chị Hoàng Hồng H và Ngân hàng TMCP B.

[3.2] Sau khi chị Hoàng Hồng H thanh toán xong các khoản tiền theo hợp đồng tín dụng và và hợp đồng thế chấp tài sản được ký kết ngày 26/10/2020 giữa chị Hoàng Hồng H và Ngân hàng TMCP B thì Ngân hàng TMCP B có trách nhiệm trả lại anh Vũ Tiến Đ và chị Hoàng Hồng H Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Hoàng Hồng H, tài sản gồm nhà và đất tại khối 4,phường V, thành phố L là tài sản riêng của chị Hoàng Hồng H; anh Vũ Tiến Đ và chị Hoàng Hồng H có quyền hủy bỏ biên bản thỏa thuận tài sản sau ly hôn ngày 22/10/2020 đã được công chứng tại Phòng công chứng số 01 tỉnh Lạng Sơn và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Hoàng Hồng H, tài sản gồm nhà và đất tại khối 4, phường V, thành phố L là tài sản riêng của chị Hoàng Hồng H; anh Vũ Tiến Đ và chị Hoàng Hồng H có quyền thực hiện các thủ tục kê khai xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gồm nhà và đất tại khối 4, phường V, thành phố L là tài sản chung mang tên anh Vũ Tiến Đ và chị Hoàng Hồng H theo qui định của pháp luật.

[4] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP B có ý kiến về sự thỏa thuận của anh Vũ Tiến Đ và chị Hoàng Hồng H không gây ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ của cả anh chị cũng như của Ngân hàng TMCP B nên đề nghị Tòa công nhận sự thỏa thuận của anh Đ và chị H.

[5] Xét, sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, sự thỏa thuận đó không trái đạo đức xã hội, không trái qui định của pháp luật, nên cần công nhận sự thỏa thuận đó như ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm.

[6] Về án phí phúc thẩm: Theo qui định tại khoản 5 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội; chị Hoàng Hồng H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 300 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội; xử sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 06/2021/DS-ST ngày 07/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Vũ Tiến Đ và chị Hoàng Hồng H về việc giải quyết vụ án cụ thể:

1.1. Anh Vũ Tiến Đ và chị Hoàng Hồng H thỏa thuận giữ nguyên giá trị pháp lý của biên bản thỏa thuận tài sản sau ly hôn ngày 22/10/2020 đã được công chứng tại Phòng công chứng số 01 tỉnh Lạng Sơn và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Hoàng Hồng H, tài sản gồm nhà và đất tại khối 4, phường V, thành phố L là tài sản riêng của chị Hoàng Hồng H cho đến khi chị H thanh toán xong các khoản tiền theo hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản được ký kết ngày 26/10/2020 giữa chị Hoàng Hồng H và Ngân hàng TMCP B.

1.2. Sau khi chị Hoàng Hồng H thanh toán xong các khoản tiền theo Hợp đồng tín dụng và và Hợp đồng thế chấp tài sản được ký kết ngày 26/10/2020 giữa chị Hoàng Hồng H và Ngân hàng TMCP B thì Ngân hàng TMCP B có trách nhiệm trả lại anh Vũ Tiến Đ và chị Hoàng Hồng H Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Hoàng Hồng H, tài sản gồm nhà và đất tại khối 4, phường V, thành phố L là tài sản riêng của chị Hoàng Hồng H; anh Vũ Tiến Đ và chị Hoàng Hồng H có quyền hủy bỏ biên bản thỏa thuận tài sản sau ly hôn ngày 22/10/2020 đã được công chứng tại Phòng công chứng số 01 tỉnh Lạng Sơn và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Hoàng Hồng H, tài sản gồm nhà và đất tại khối 4, phường V, thành phố L là tài sản riêng của chị Hoàng Hồng H; anh Vũ Tiến Đ và chị Hoàng Hồng H có quyền thực hiện các thủ tục kê khai xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gồm nhà và đất tại khối 4, Vĩnh Trại, thành phố L là tài sản chung mang tên anh Vũ Tiến Đ và chị Hoàng Hồng H theo qui định của pháp luật.

2. Về án phí phúc thẩm: chị Hoàng Hồng H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí phúc thẩm; ghi nhận chị Hoàng Hồng H đã nộp theo biên lai thu tiền số:AA/2016/0002801 ngày 01/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

3. Các quyết định khác của Bản án dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- TAND thành phố Lạng Sơn;
- CCTHADS thành phố Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- HCTP; P.KTNV&THA;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Lê Xuân Sơn